

VẬN DỤNG SÁNG TẠO MỘT SỐ TƯ TƯỞNG GIÁO DỤC TÍCH CỰC CỦA J.A. CÔMENXKI VÀO THỰC TẾ GIÁO DỤC PHÒNG CHỐNG XÂM HẠI THÂN THỂ CHO HỌC SINH TIỂU HỌC TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ PHÚ THỌ, TỈNH PHÚ THỌ

Bùi Thị Loan - Trường Đại học Hùng Vương

Ngày nhận bài: 08/05/2018; ngày sửa chữa: 27/05/2018; ngày duyệt đăng: 08/06/2018.

Abstract: The paper presents situation of flexible application of some positive educational thoughts of J.A. Comenxki in education of body offence prevention for primary students in Phu Tho town, Phu Tho province. This is teaching method renovation towards learner-centered approach that is suitable for physiological characteristics of students while stimulating the positive and active of primary students.

Keywords: J.A. Comenxki, educational thoughts, primary students, prevention, body offence.

1. Mở đầu

Jan Amôt Cômênxki (1592-1669) là một nhà giáo dục vĩ đại không những của nhân dân Cộng hòa Séc mà còn cả thế giới. Tên tuổi của ông gắn liền với sự ra đời của giáo dục học với tư cách là một khoa học độc lập. Ông đã được sử gia Pháp Misole đánh giá là: “Một thiên tài rực rỡ, một nhà phát kiến lỗi lạc, một Galile của giáo dục”. Các nhà khoa học đã xếp ông vào hàng “cha đẻ của giáo dục hiện đại”. Vận dụng sáng tạo tư tưởng của J.A. Cômênxki vào thực tế giáo dục phòng chống xâm hại thân thể cho học sinh tiểu học (HSTH) cũng chính là quá trình đổi mới phương pháp dạy học (PPDH) theo hướng “Lấy người học làm trung tâm” của quá trình dạy học.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Những tư tưởng giáo dục tích cực của J.A. Cômênxki

Trong tác phẩm nổi tiếng “Phép giảng giải vĩ đại” (xuất bản năm 1632), J.A. Cômênxki khẳng định: Việc giáo dục con người cần tuân theo những đặc điểm tự nhiên vốn có của nó, những quy luật mà tự nhiên đã tạo ra cho muôn loài [1]. Theo ông, giáo dục đúng đắn nhất là phải phù hợp với tự nhiên. Cái tự nhiên ấy không phải là trừu tượng, khái quát mà chính là đặc điểm và khả năng phát triển của con người ở từng thời kì lứa tuổi, trong mỗi con người cụ thể, trong đó giáo dục phải bao gồm cái chung, cái riêng, cái tập thể, cái cá biệt; và quá trình giáo dục muốn có hiệu quả cao, cần dựa theo nguyên tắc: “Cá biệt hóa, cụ thể hóa đối tượng” [1].

Theo J.A. Cômênxki, cốt lõi của quá trình đào tạo là không “áp đặt”, không “cưỡng bức” người học. Công việc của người thầy giáo là tổ chức, điều khiển, điều chỉnh, gợi mở, dẫn dắt hoạt động của người học. Bằng cách ấy, học sinh (HS) sẽ tích cực, tự giác trong việc lĩnh hội các tri thức. Ông khẳng định: “Thầy dạy ít hơn,

nhưng HS học được nhiều hơn... để trong trường học không có tiếng kêu la, không có cảm giác sợ và sự lao động bỏ ra một cách vô ích mà chỉ có niềm vui và sự hi vọng đầy thành tích...”. Quan điểm này của J.A. Cômênxki cho thấy: Ông luôn nhấn mạnh đặc biệt tới tầm quan trọng của PPDH tích cực. Giáo viên (GV) lên lớp không phải cứ nói thao thao bất tuyệt, truyền thụ càng nhiều nguồn tri thức cho HS là càng tốt mà quan trọng là người học có tích cực, chủ động, sáng tạo và hứng thú với bài học không [1].

Từ quan điểm: “giáo dục phù hợp với tự nhiên”, J.A. Cômênxki đã đưa ra hệ thống các nguyên tắc dạy học hiện đại; trong đó, ông đặc biệt coi trọng nguyên tắc dạy học phải đảm bảo tính trực quan và ông coi đây là “nguyên tắc vàng ngọc”.

Một đóng góp vô cùng giá trị của J.A. Cômênxki cho kho tàng tri thức giáo dục thế giới là hình thức tổ chức dạy học bài lớp; đồng thời, ông cũng là người đầu tiên trong lịch sử đánh giá đúng vị trí, vai trò của người thầy một cách cụ thể và toàn diện. Ông khẳng định: “GV khi thì như một nhà điêu khắc tích cực, khi thì như một nhà công bộc trung thành và trong sạch của thế giới, đang nung nấu ý muốn xua tan bóng tối của trí tuệ và đem lại ánh sáng cho mọi tư tưởng, mọi hành động”, và nghề GV là nghề vinh dự “Ở dưới mặt trời không có chức vụ nào ưu việt hơn”. Do đó, người thầy phải gương mẫu về mọi mặt, đặc biệt phải có tình yêu thương với HS, “Anh không thể như một người cha thì cũng không thể như một người thầy”. Ở đây, J.A. Cômênxki tìm thấy trong người thầy giáo có cả trách nhiệm và tình thương của người cha, người mẹ. Trước hết, phải là cha mẹ của trẻ thì mới vươn lên thành thầy dạy trẻ được [1].

Những tìm hiểu tóm tắt về di sản giáo dục của J.A. Cômênxki ở trên cho thấy, J.A. Cômênxki là bậc thầy vĩ đại, một nhà sư phạm lỗi lạc đã đạt tới đỉnh cao nhất của

những tư tưởng giáo dục từ thời cổ đại cho tới thế kỉ thứ XVII, đồng thời mở đường cho nền giáo dục dân chủ, khoa học, tiên bộ của thế giới trong những thế kỉ sau.

2.2. Vận dụng sáng tạo tư tưởng giáo dục của J.A. Cômênxki vào thực tế giáo dục phòng chống xâm hại thân thể cho học sinh tiểu học

2.2.1. Khái niệm chung về “kĩ năng ứng phó với hành vi xâm hại thân thể ở học sinh tiểu học”

- Giáo dục phòng chống xâm hại thân thể cho HSTH là quá trình tổ chức có mục đích, có kế hoạch của nhà giáo dục tác động tới HS nhằm giúp các em có được tri thức, kĩ năng, kĩ xảo và vốn kinh nghiệm đã có để ứng phó với những nguy hiểm từ hành động của người khác, từ những vận dụng xung quanh, những hành động của bản thân, tránh gây tổn thương về cơ sở giải phẫu và hoạt động sinh lí, đảm bảo cho thân thể được an toàn, khỏe mạnh và phát triển đầy đủ.

- Biểu hiện của kĩ năng ứng phó với hành vi xâm hại thân thể ở HSTH [2]:

+ Ứng phó với những nguy hiểm xảy ra từ hành động của bản thân: Leo trèo, chơi, vói tay ở ban công, chơi ở những nơi vắng vẻ như ao hồ, sông suối...

+ Ứng phó với những nguy hiểm từ môi trường xung quanh: Nước, lửa, dao kéo, các vận dụng dễ vỡ, hóa chất, vật nuôi...

2.2.2. Thực trạng giáo dục kĩ năng ứng phó với hành vi xâm hại thân thể cho học sinh tiểu học tại thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ

Nghiên cứu được thực hiện trên 120 HS lớp 5 trường tiểu học (Phong Châu, Trường Thịnh, Hùng Vương, Lê Đồng, Hà Lộc 2) trên địa bàn thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ từ tháng 2-4/2018 bằng nhiều phương pháp nghiên cứu như: Nghiên cứu lí luận, điều tra bằng bảng hỏi, phỏng vấn, quan sát. Thang đo gồm ba mức độ: mức *Thấp*: $1 \leq \text{ĐTB} < 1,7$ điểm; mức *Trung bình*: $1,71 \leq \text{ĐTB} < 2,40$; mức *Tốt*: $2,41 \leq \text{ĐTB} \leq 3,00$.

Bảng 1 cho thấy: Kĩ năng ứng phó với hành vi xâm hại thân thể của HSTH tại các trường tiểu học trên địa

Bảng 1. Kĩ năng ứng phó với hành vi xâm hại thân thể cho HSTH tại thị xã Phú Thọ

| Kĩ năng | Tiêu chí | Tính đầy đủ (%) | Tính thành thạo (%) | Tính linh hoạt (%) | ĐTB chung |
|--|------------|-----------------|---------------------|--------------------|---------------------------|
| | Mức độ | | | | |
| Ứng phó với những tình huống có thể khiến bản thân gặp nguy hiểm trong môi trường tác với người khác | Tốt | 42,7 | 31,1 | 53,7 | ĐTB = 1,60 Mức độ thấp |
| | Trung bình | 56,6 | 65,2 | 43,3 | |
| | Thấp | 2,70 | 3,70 | 3,0 | |
| | ĐTB | 1,58 | 1,73 | 1,49 | |
| Ứng phó với những nguy hiểm từ môi trường và các vật dụng xung quanh | Tốt | 34,1 | 42,7 | 52,4 | ĐTB = 1,61 Mức độ thấp |
| | Trung bình | 56,7 | 56,7 | 45,1 | |
| | Thấp | 10,2 | 0,60 | 2,4 | |
| | ĐTB | 1,75 | 1,58 | 1,50 | |
| Ứng phó với hành vi xâm hại tình dục hoặc hành vi bạo lực từ người khác | Tốt | 53,3 | 65,9 | 61,0 | ĐTB = 1,39 Mức độ thấp |
| | Trung bình | 36,0 | 34,1 | 39,0 | |
| | Thấp | 10,0 | 0,0 | 0,0 | |
| | ĐTB | 1,46 | 1,34 | 1,39 | |

+ Ứng phó với hành vi xâm hại tình dục hoặc hành vi bạo lực từ người khác: Khi bị người khác đánh hoặc trấn lột, đe dọa, bắt cóc, bắt lao động quá sức hoặc bị người khác cố tình sờ mó vào cơ quan sinh dục, bị người khác bắt khỏa thân để họ thỏa mãn mục đích của mình như chụp hình, nhìn, sờ...

+ Biết ứng phó với những tình huống như: Người lạ rủ đi chơi, cho quà bánh; người lạ yêu cầu mở cửa khi ở nhà một mình; người lạ yêu cầu cung cấp thông tin của gia đình qua điện thoại lúc ở nhà một mình.

bàn thị xã Phú Thọ nhìn chung là còn thấp, chưa thể hiện được sự thành thực và linh hoạt. Cụ thể: Khả năng ứng phó với những tình huống có thể khiến bản thân gặp nguy hiểm trong môi trường tác với người khác đạt mức độ thấp với mức điểm trung bình là 1,60; khả năng ứng phó với những nguy hiểm từ môi trường và các vật dụng xung quanh đạt mức độ thấp với mức điểm trung bình là 1,61; khả năng ứng phó với hành vi xâm hại tình dục hoặc hành vi bạo lực từ người khác đạt mức độ thấp nhất với mức điểm trung bình là 1,39.

Điều này có thể giải thích: Việc nhận diện những nguy hiểm với bản thân đã khó, việc ứng phó trong những tình huống nhất định gây xâm hại thân thể lại càng khó hơn. Do vậy, đòi hỏi trẻ không chỉ có kiến thức về việc ứng phó mà trẻ còn cần phải có những trải nghiệm trong cuộc sống thì kỹ năng mới thành thực và linh hoạt.

2.3. Vận dụng sáng tạo tư tưởng giáo dục của J.A. Cômexki vào thực tế giáo dục phòng chống xâm hại thân thể cho học sinh tiểu học trên địa bàn thị xã Phú Thọ

Vận dụng sáng tạo tư tưởng giáo dục của J.A. Cômexki vào thực tế giáo dục phòng chống xâm hại thân thể cho HSTH cũng chính là quá trình đổi mới PPDH theo hướng “Lấy người học làm trung tâm” của quá trình dạy học nhằm biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và say mê hứng thú với quá trình học tập của HS. Cụ thể:

1) *Cải tiến các PPDH “truyền thống”, đồng thời kết hợp sử dụng các PPDH khác nhằm giáo dục phòng chống xâm hại thân thể cho HSTH*, qua đó phát huy cao nhất tính năng động sáng tạo của người học. Không có PPDH nào là “vạn năng”, mỗi PPDH đều có những ưu điểm, nhược điểm của nó, do đó cần có sự kết hợp chặt chẽ các phương pháp khác nhau nhằm giúp cho quá trình dạy học đạt được kết quả cao nhất. Trong đó, đặc biệt coi trọng PPDH trực quan đối với HSTH.

Ví dụ: Khi dạy chủ đề “Ứng phó khi bị xâm hại tình dục cho HSTH, GV có thể kết hợp các PPDH như tình huống, trực quan, thuyết trình, luyện tập.

Hoạt động 1: Cô kể cho HS nghe tình huống bé bị xâm hại tình dục: Bé An đang chơi cùng các bạn trong xóm, bé được anh Kiên rủ vào nhà chơi, nói là cho bé búp bê. Khi vào đến nhà, anh rủ bé vào nhà tắm và thực hiện hành vi đồi bại với bé.

+ Nếu là bé trong tình huống trên, em sẽ phản ứng như thế nào?

+ Các bạn khác nhận xét.

+ Cô kết luận: Những hành động mình có thể làm ngay lúc đó là: Kêu la thật to, cố gắng vùng vẫy, đập thật mạnh, cắn vào đối phương.

+ Cô đóng vai là kẻ xấu đang có hành vi xâm hại bé. Từng bé sẽ thực hành các hành động ứng phó đã được học để thoát khỏi kẻ xấu.

Hoạt động 2: Cô sử dụng tranh ảnh minh họa về những thủ đoạn mà kẻ xấu thường dùng để xâm hại trẻ, từ đó giáo dục trẻ cách ứng phó với những thủ đoạn trên.

+ *Cô sử dụng tranh ảnh minh họa khi người lạ hỏi “Tên con là gì” mà con trả lời thì con đã “sập bẫy”.*

Đây là thủ đoạn người lạ có thể sử dụng để con nói ra tên của mình. Tuy nhiên, cách con xử lý mới là quan

trọng. Con có thể làm gì? Hãy thẳng thắn nói: Cha mẹ con không cho con nói chuyện với người lạ. Hoặc có thể nói: Cha mẹ con đang ở gần đây! Để con đi gọi cha mẹ con đến nhé và đi nhanh nếu như người lạ tiến tới gần con [3].

+ *Cô sử dụng tranh ảnh minh họa khi người lạ hỏi tên con: “Cháu có phải là Toàn Vũ không?”*

Con có ngạc nhiên không khi người lạ biết tên con? Việc một người lạ biết tên con có thể là do: Họ có thể xem trên Facebook của cha mẹ con và biết tên con, hình con; bạn bè gọi tên con và người lạ nghe thấy; trên cặp con có ghi tên con; họ có thể hỏi qua một người bạn của con.

Thế nên, việc một người lạ biết tên con không phải là do họ có quen với con hay cha mẹ con. Hãy xử trí với họ như với người lạ, đừng vì họ biết tên con mà con coi họ như người quen biết [3].

+ *Cô sử dụng tranh ảnh minh họa khi người lạ nói với con rằng: “Ở đầu bên kia có nhiều trò chơi vui lắm! Con chú đang chơi bên đó. Con sang đó mà chơi!”*

Nếu con tin và chạy tới đó thì có nghĩa là con đang cách xa nơi an toàn của mình. Việc của con cần làm ngay là hãy thông báo cho cha mẹ trước khi dịch chuyển khỏi địa điểm mà cha mẹ đã chọn. Người xấu có rất nhiều cách khiến con tin và quên mất lời dặn của cha mẹ [3].

+ *Cô sử dụng tranh ảnh minh họa khi người lạ nói với con rằng: “Con có thể giúp cô đi tìm chú chó đáng yêu này không?”*

Không! Con sẽ không tìm thấy chú chó trong ảnh vì điều này quá sức đối với một đứa trẻ. Hãy nói với người đàn ông ấy: “Cha mẹ cháu ở gần đây. Nếu cháu nhìn thấy nó, cháu sẽ báo lại cho chú bảo vệ” [3].

+ *Cô sử dụng tranh ảnh minh họa khi người lạ nói với con rằng: “Cháu đuổi kịp theo chú thì chú trả lại đồ cho cháu.”*

Nếu ai đó lấy đồ của con và dụ con đuổi theo để lấy lại, con sẽ đuổi theo chứ? Nếu con đuổi theo, con sai rồi!

Việc con nên làm là báo ngay với cha mẹ hoặc người lớn gần đây. Lấy đồ của người khác mà không xin phép là sai [3].

+ *Cô sử dụng tranh ảnh minh họa khi người lạ nói với con rằng: “Lên xe cô chờ đến trường cho nhanh!”*

Không! Hãy nhớ nguyên tắc không lên xe với người lạ nhé! Cho dù đây là một sự giúp đỡ nghe có vẻ rất dễ thương và cũng rất gần trường con đi nữa. Con có thể đi nhờ xe người lạ khiến thời gian tới trường rút ngắn lại hơn nhưng có thể con sẽ không bao giờ trở về được nữa vì chiếc xe kia có thể đưa con đi rất xa khỏi nhà con [3].

+ *Cô sử dụng tranh ảnh minh họa khi người lạ nói với con rằng: Bố con nhờ chú mang chìa khóa về đưa con. Hãy mở cửa cho chú!*

Đừng mở cửa nếu như chú ấy không nói cho con biết chính xác nơi làm việc và số điện thoại của cha con. Và kể cả khi chú ấy có biết thì việc của con là gọi điện cho bố. Nếu con không thể liên lạc với bố thì càng không nên mở cửa. Hãy nói với chú ấy là gửi lại chìa khóa ở bất kì nhà hàng xóm nào quanh đây. Con sẽ không mở cửa với bất cứ lí do gì? [3].

+ *Cô sử dụng tranh ảnh minh họa khi người lạ nói với con rằng: Mặc thử váy giúp chú nhé!*

Nếu tình huống xảy ra ở cửa hàng bán quần áo, con có thể mặc thử giúp trong phòng thay đồ. Nhưng người đàn ông kia sẽ không được vào phòng thay đồ cùng con hay chụp ảnh, hoặc tặng con chiếc váy đẹp để đó. Và nếu tình huống xảy ra ở nơi khác ngoài cửa hàng bán quần áo thì hãy lắc đầu và xua tay. Con không bị đánh giá là “cô bé hư” nếu con từ chối giúp đỡ trong trường hợp này.

+ *Cô sử dụng tranh ảnh minh họa khi người lạ nói với con rằng: Nhà ông có tiệc, nhiều bạn ở đó vui lắm, đến nhà ông chơi cùng nhé!*

Không! Con sẽ không đi đúng không? Vì rất có thể đến nơi chỉ có duy nhất mình con là bạn bè. Kể cả việc con thừa sức khỏe để xách những món đồ thì việc đó thật không đúng. Chúng ta có vui gì khi tham gia bữa tiệc toàn những người lạ! [3].

+ *Cô sử dụng tranh ảnh minh họa khi người lạ nói với con rằng: Cô không biết đường, cháu có thể dắt cô tới đó được không?*

Không! Một người lớn cần sự giúp đỡ sẽ không hỏi từ một đứa trẻ. Kể cả khi cần con chỉ đường giúp, họ cũng sẽ hỏi rồi đi ngay chứ không đứng lại nói chuyện với con đâu. Vì thế, nếu con biết đường thì con chỉ giúp họ nhưng vẫn giữ và nhớ nguyên tắc 2 sai tay nhé! Còn không, con có thể nói: Ở đây rất nhiều bảo vệ, chú có thể hỏi họ [3].

2) *Tăng cường sử dụng các phương tiện dạy học và công nghệ nhằm góp phần nâng cao tính trực quan và thực hành trong giáo dục nói chung và giáo dục kĩ năng ứng phó với hành vi xâm hại thân thể cho HSTH nói riêng.* Đa phương tiện và công nghệ thông tin vừa là nội dung dạy học, vừa là phương tiện trong dạy học hiện đại. Webquest là một ví dụ về PPDH mới với việc sử dụng mạng điện tử, trong đó HS khám phá tri thức trên mạng một cách có định hướng.

3) *Xây dựng và đưa nội dung giáo dục kĩ năng ứng phó hành vi xâm hại thân thể cho HSTH một cách toàn diện hơn theo hướng tích hợp với các hoạt động dạy (lồng ghép nội dung ở các môn học Tiếng Việt, Đạo đức, Mĩ thuật, Tự nhiên và Xã hội...), hoạt động vui chơi và các hoạt động*

khác. Ví dụ: trong chủ đề về “Bản thân”, chúng ta có thể giáo dục giới tính và tích hợp giáo dục kĩ năng ứng phó hành vi xâm hại thân thể cho HSTH. Qua đó giúp các em hiểu rằng: nếu người lớn có những hành động chạm, xâm hại đến những vùng trên cơ thể của các em thì đó là điều không bình thường và trái với các quy tắc thông thường; giúp các em hiểu rằng cơ thể các em là của riêng các em và nếu có bất kì ai chạm vào nó làm em cảm thấy khó chịu thì em hoàn toàn có thể nói “không” [3].

4) *Cải tiến việc kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục HS*

Đánh giá thành tích học tập theo quan điểm phát triển năng lực không giới hạn vào khả năng phát triển tri thức mà chú trọng khả năng vận dụng tri thức trong việc giải quyết các nhiệm vụ phức hợp. Trong xu hướng xây dựng các bài tập cũng như các bài thi, kiểm tra theo quan điểm phát triển năng lực, cần chia thành 3 mức độ chính của nhiệm vụ như sau: Tái hiện; ứng dụng những tri thức đã học để giải quyết các nhiệm vụ trong những tình huống khác nhau; vận dụng tri thức, kĩ năng đã học để giải quyết các nhiệm vụ phức hợp.

Cần sử dụng phối hợp các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá khác nhau; kết hợp kiểm tra miệng, kiểm tra viết và bài tập thực hành, kết hợp trắc nghiệm tự luận và trắc nghiệm khách quan.

2.4. Đề xuất một số ý kiến vào thực tế giáo dục phòng chống xâm hại thân thể cho học sinh tiểu học trên địa bàn thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ

Trên cơ sở vận dụng sáng tạo tư tưởng giáo dục của J.A. Cômênxki kết hợp với kinh nghiệm của người trực tiếp làm công tác GD-ĐT, chúng tôi xin đề xuất một số ý kiến sau:

- Cần phải nhận thức đúng đắn: Đổi mới PPDH là một việc làm thường xuyên, liên tục và quan trọng, cấp bách hàng đầu. Muốn vậy, phải đổi mới toàn diện mọi mặt. Nâng cao trình độ giảng dạy và khả năng sử dụng công nghệ dạy học hiện đại là đòi hỏi bức thiết; bởi người thầy sẽ là người tạo ra động lực quan trọng nhất để đổi mới PPDH.

- Giáo dục kĩ năng ứng phó với hành vi xâm hại thân thể cho HSTH thông qua các tình huống thực tế nhằm khơi gợi và phát huy sự tham gia nhiệt tình của các em. GV cần lưu ý: không nên diễn thuyết dài dòng, luôn đưa ra lời đáp án có sẵn mà hãy khuyến khích trẻ tìm tòi, vấn đáp phê bình đúng - sai; bắt HS hoạt động không ngừng và không có “khoảng trống” để suy nghĩ [4].

(Xem tiếp trang 44)

tộc Thái trong một số hoạt động giáo dục để tạo HTNT cho trẻ. Tuy nhiên, GVMN còn gặp khó khăn trong nguồn cung cấp TCDG dân tộc Thái, chưa am hiểu về HTNT và TCDG dân tộc Thái; đặc biệt là chưa biết cách sử dụng các TCDG dân tộc Thái để đạt hiệu quả nhất trong việc phát triển HTNT cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi. Nhận thức của GVMN về phát triển HTNT qua TCDG chưa đầy đủ và chính xác, song các GVMN được khảo sát đều khẳng định vai trò của HTNT và giá trị của TCDG dân tộc Thái với sự phát triển của trẻ nói chung và phát triển HTNT cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi nói riêng. Vì vậy, thực hiện đồng bộ các biện pháp nêu trên là một việc làm cần thiết giúp GVMN nâng cao nhận thức về vấn đề và có đầy đủ phương tiện để phát triển HTNT qua TCDG dân tộc Thái cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi ở TP. Sơn La.

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Thị Hòa (2012). *Giáo trình Giáo dục học mầm non*. NXB Đại học Sư phạm.
- [2] Ngô Công Hoàn (1995). *Tâm lý học trẻ em (lứa tuổi từ lọt lòng đến 6 tuổi)*. NXB Hà Nội.
- [3] Hoàng Thị Phương (2012). *Thực trạng và một số biện pháp tổ chức môi trường hoạt động nhằm kích thích hứng thú nhận thức cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non*. Đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ cấp trường, mã số SPHN-08-234. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [4] Trúc Thanh (2014). *Tìm về cội nguồn văn hóa núi*. NXB Văn hóa - Thông tin.
- [5] Nguyễn Ánh Tuyết (1996). *Tổ chức, hướng dẫn trẻ mẫu giáo chơi*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [6] Hoàng Công Dụng (2010). *Đồng dao và trò chơi dân gian cho trẻ mầm non*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [7] Lương Thị Định (2017). *Phát triển hứng thú nhận thức cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi thông qua trò chơi dân gian dân tộc Thái ở một số trường mầm non thành phố Sơn La*. Đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ cấp trường, Trường Đại học Tây Bắc.

VẬN DỤNG SÁNG TẠO...

(Tiếp theo trang 48)

- Về chương trình và sách giáo khoa: Khối lượng kiến thức giáo dục kỹ năng ứng phó với hành vi xâm hại thân thể cho HSTH phải phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của từng đối tượng HS, giảm bớt những thông tin buộc HS

phải ghi nhớ máy móc, tăng cường các bài toán nhận thức phát triển trí thông minh cho người học; tránh những kết luận áp đặt đồng thời tăng cường gợi ý để các em tự nghiên cứu phát triển bài học.

- Trường tiểu học cần xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá chất lượng dạy và giáo dục kỹ năng cho đội ngũ cán bộ GV và HS nói chung và giáo dục kỹ năng ứng phó với hành vi xâm hại thân thể cho HSTH nói riêng.

- Phát huy vai trò của cha mẹ và GV chủ nhiệm trong việc quan tâm, chăm sóc và theo dõi những bất thường ở HSTH; tích cực đẩy mạnh công tác tuyên truyền về đấu tranh phòng chống tệ nạn xã hội nói chung và phòng chống xâm hại tình dục nói riêng không chỉ trong gia đình, nhà trường mà trong toàn xã hội [5]. Đối với người phạm tội, cần xử lý nghiêm minh, kịp thời, đúng pháp luật, kiên quyết đấu tranh không để lọt tội phạm.

3. Kết luận

Bài viết khái quát một số tư tưởng giáo dục tích cực của J.A. Comenxki và quá trình vận dụng các tư tưởng đó vào thực tế giáo dục phòng chống xâm hại thân thể cho HSTH trên địa bàn thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. Đó chính là quá trình đổi mới phương pháp theo hướng “Lấy người học làm trung tâm” của quá trình dạy học. Trong đó, đặc biệt coi trọng PPDH trực quan - đây là phương pháp phù hợp với đặc điểm tâm, sinh lý đồng thời kích thích được tính tích cực, chủ động của HSTH.

Tài liệu tham khảo

- [1] Phạm Khắc Chương (1990). *J.A. Comenxki - Nhà sư phạm lỗi lạc*. NXB Giáo dục.
- [2] Mai Hiền Lê (2014). *Kỹ năng giữ an toàn thân thể của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi*. Luận án tiến sĩ Tâm lý học, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam.
- [3] Hoàng Anh Tú (2017). *30 ngày cùng con học hiểu về chống xâm hại*. NXB Thế giới.
- [4] Cù Thị Thúy Lan - Dương Minh Hào (2009). *Rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh tránh xa những cám dỗ nguy hiểm*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [5] Huyền Linh (2011). *Cẩm nang tự vệ an toàn (trong nhà)*. NXB Thanh niên.
- [6] Lê Phương Hoa - Nguyễn Phương Anh - Đỗ Minh Ngọc (2018). *Kỹ năng ứng phó với nguy cơ bị lạm dụng tình dục của học sinh tiểu học trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên*. Tạp chí Giáo dục, số 426, tr 44-49.
- [7] Ron O' Grandy (1995). *Lạm dụng tình dục ở trẻ em - nỗi phần uất của cộng đồng: Hướng ứng chương trình quốc gia phòng và chống tệ nạn xã hội*. NXB Phụ nữ.